TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 1008 /2025/DS-ST
Ngày: 19/9/2025
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Bà Chu Thị Bình

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Lê Thị Chí

2. Ông Võ Thành Viên

- *Thư ký phiên Tòa:* Bà Đoàn Mỹ Linh - *Thư ký tòa án nhân dân Khu vực 7 – Thành phố Hồ Chí Minh*.

- *Đại diện viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên Tòa*: Bà Trần Thị Thùy Dương – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 9 năm 2025 tại phòng xử án của Tòa án nhân dân Khu vực 7, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 509/2025/TLST-DS ngày 03 tháng 6 năm 2025 về "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 1265/2025/QĐXXST-DS ngày 08/8/2025 và quyết định hoãn phiên tòa số 2288/2025/QĐST-DS ngày 29/8/2025, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng; Địa chỉ: 89 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa (nay là phường Láng), thành phố Hà Nội là nguyên đơn

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí Dũng - Chủ tịch Hội đồng quản trị

Người đại diện ủy quyền: Ông Đỗ Thành Trung - Phó Giám đốc Trung tâm THN KHCN&xử lý nợ pháp lý; Địa chỉ liên lạc: Lầu 1, Tòa nhà VPBank, số 96 Cao Thắng, phường Bàn Cờ, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Trần Thị Ái Hương, ông Hoàng Từ Trung Đức, bà Tô Thị Thu Thảo, bà Võ Thị Thắm (*Có đơn xin vắng mặt*)

- Bị đơn: Ông Phùng K; sinh năm 1981; Địa chỉ thường trú: số X , quận Gò Vấp (nay là phường Hạnh Thông), Thành phố Hồ Chí Minh

(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 09/5/2025 và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án đại diện nguyên đơn trình bày: Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng có ký với ông Phùng K Hợp đồng tín dụng vay vốn với nội dung như sau:

1/ Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không TSBĐ, mở và sử dụng tài khoản thanh toán và dịch vụ ngân hàng điện tử số LN2205195804170 ngày 16/5/2022 tại NH TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank) cụ thể như sau:

- Số tiền vay: 199,500,000 đồng (Bằng chữ: Một trăm chín mươi chín triệu năm trăm nghìn đồng).

- Mục đích sử dụng vốn: mục đích tiêu dùng hợp pháp khác.

- Lãi suất: 32%/năm cố định trong suốt thời hạn vay.

Dư nợ thực tế tạm tính đến hết ngày 08/05/2025 theo hợp đồng cho vay trên là:

- Nợ gốc : 151,471,549 đồng

- Nợ lãi 97,017,935 đồng

- Tổng cộng : 248,489,484 đồng (Bằng chữ: Hai trăm bốn mươi tám triệu bốn trăm tám mươi chín nghìn bốn trăm tám mươi tư đồng).

2/Giấy đề nghị kiêm hợp đồng cấp hạn mức tín dụng thẻ, phát hành và sử dụng thẻ tín dụng, dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 20/6/2022 tại NH TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank) cụ thể như sau:

- Số tiền vay ban đầu: 81,000,000 đồng (Bằng chữ: Tám mươi mốt triệu đồng.) - Mục đích sử dụng vốn: Phục vụ nhu cầu đời sống.

- Lãi suất: 39.48%/năm

Dư nợ thực tế tạm tính đến hết ngày 08/05/2025 theo hợp đồng cho vay trên là:

- Nợ gốc : 77,393,102 đồng

- Nợ lãi : 55,075,547 đồng

- Tổng cộng : 132,468,649 đồng (Bằng chữ: Một trăm ba mươi hai triệu bốn trăm sáu mươi tám nghìn sáu trăm bốn mươi chín đồng).

Từ ngày 03/01/2024, Ông Phùng K đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ vay cho VPBank và chuyển nợ quá hạn. Mặc dù, Ngân hàng đã tạo điều kiện về thời gian cho ông Phùng K trả nợ nhưng vẫn không có phương án trả dứt nợ cho ngân hàng.

Xét thấy bên vay không còn khả năng thanh toán nợ, do đó VPBank đã chuyển toàn bộ khoản vay sang nợ quá hạn và thông báo chám dứt việc thực hiện đối với hợp đồng cho vay trên, đồng thời tiến hành khởi kiện đương sự tại Tòa án nhân dân có thẩm quyền.

Bị đơn đã được Tòa án tống đạt niêm yết hợp lệ đến Tòa án ghi bản tự khai, tham dự phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải, nhưng bị đơn vẫn vắng mặt, do đó Tòa án không tiến hành hòa giải được.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7, Thành phố Hồ Chis Minh;

Về tố tụng:

Giám sát quá trình giải quyết vụ án dân sự giữa Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng với ông Phùng K nhận thấy: Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định Điều 48 Bộ luật tố tụng dân sự 2015, về thẩm quyền thụ lý, xác định tư cách người tham gia tố tụng, xác minh thu thập chứng cứ, trình tự thụ lý, việc giao nhận thông báo thụ lý vụ án cho Viện Kiểm sát và cho đương sự, thời hạn chuẩn bị xét xử, tại phiên tòa đảm bảo trình tự xét xử vụ án, đảm bảo quyền lợi cho các bên khi tranh tụng, đúng pháp luật tố tụng.

Việc tuân theo pháp luật của người tham gia tố tụng:

Nguyên đơn thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 70, 71 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Bị đơn chưa thực hiện quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định tại Điều 70, 72 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Về nội dung:

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Về án phí đương sự phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên Tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, hội đồng xét xử sơ thẩm nhận định:

Về tố tụng:

[1] Ngân hàng Thương mại cổ phần

\Việt Nam Thịnh Vượng khởi kiện ông Phùng K về hợp đồng tín dụng. Ông Chánh có địa chỉ nơi đăng kỳ thường trú số Ông Phùng K số 50/19 đường số 2, Phường 3, quận Gò Vấp (nay là phường Hạnh Thông), Thành phố Hồ Chí Minh. Do đó, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 7 theo khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Tòa án đã triệu tập đến lần thứ hai nhưng ông Chánh vẫn vắng mặt tại phiên tòa. Do đó, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là đúng với thủ tục được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung:

[3] Căn cứ trình bày của đại diện nguyên đơn trong đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án: Căn cứ bản điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng cá nhân của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng, căn cứ giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng ngày 16/05/2022. Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng có ký hợp đồng hợp đồng cho vay không TSBĐ, mở và sử dụng tài khoản thanh toán và dịch vụ ngân hàng điện tử số LN2205195804170 với ông Phùng K, ngân hàng đã đồng ý cấp thẻ tín dụng với hạn mức sử dụng là 81.000.000 đồng, mục đích tiêu dùng cá nhân cho ông Chánh. Như vậy, giữa ông Chánh và Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng có giao kết hợp đồng theo quy định tại Điều 463 Bộ luật dân sự năm 2015. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu của nguyên đơn có cơ sở nên chấp nhận theo quy định tại Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015, Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm.

Do chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm 9.523.954 đồng.

Nguyên đơn không phải chịu án phí, được hoàn lại án phí tạm nộp.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng:

- Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Điều 463, 468 Bộ luật dân sự năm 2015;

- Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng;

- Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi bổ sung năm 2014);

- Luật án phí lệ phí 2015;

- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng với bị đơn ông Phùng K.

Buộc ông Phùng K phải có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật số tiền tạm tính đến ngày 08/5/2025 là 380.958.133 đồng trong đó nợ gốc 228.864.651 đồng và lãi 152.093.482 đồng.

Ngoài ra, ông Phùng K còn phải tiếp tục chịu lãi theo đúng thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng nêu trên từ 09/5/2025 cho đến khi thanh toán hết nợ cho ngân hàng VPBank.

2. Về án phí:

Ông Phùng K phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 9.523.954 đồng.

Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng được hoàn lại số tiền 9.523.954 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0000046 ngày 30/5/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Gò Vấp (nay là Phòng thi hành án dân sự Khu vực 7). Thi hành án tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện yêu cầu thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại các Điều 30 Luật thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được tống đạt, niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Chu Thị Bình

Nơi nhận: **TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

- TAND TP.HCM;

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- VKSNDTP.HCM;
- VKSND.KV7;
- Phòng THADS. KV7;
- Các đương sự;
- Lưu VP, HS

Chu Thị Bình